

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc


-----00000-----

Bản án số:19/2019HSST

Ngày: 07/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trịnh Thị Xuân Hoài

2. Bà Trần Thị Bích Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ Trinh - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân, TP. Quy Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2019/HSST ngày 13/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST-HS ngày 21/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÊ VIẾT D, sinh năm 1993 tại TP. Quy Nhơn; Trú tại: Tổ A, khu vực B, phường C, TP. Quy Nhơn, Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Tấn Đ, sinh năm 1962; Con bà: Trương Thị T, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; tiền sự: không; Về nhân thân: Năm 2009 bị Chủ tịch UBND TP. Quy Nhơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 20 tháng, đã chấp hành xong; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Chị Nguyễn Ái P

Bà Nguyễn Thị Ánh N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 31/10/2018, tại phòng trọ số 7 thuộc khu nhà trọ số 146/1/1 Lý Thái Tổ, TP. Quy Nhơn do bà Nguyễn Thị Ánh N làm chủ, Tổ công tác Công an TP. Quy Nhơn phối hợp với Công an phường Quang Trung, TP. Quy Nhơn phát hiện, bắt quả tang Lê Viết D cất giấu trong túi xách màu đen 02 gói nhựa được hàn kín, bên trong mỗi gói nhựa có chứa các hạt tinh thể, D khai nhận các hạt tinh thể chứa trong 02 gói nhựa là ma túy đá (Methamphetamine).

Ngày 02/11/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định có kết luận giám định như sau: Các hạt tinh thể bên trong 01 gói nhựa hàn kín có kích thước (2,5x2,8)cm ghi thu của Lê Viết D (ký hiệu A1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2559 gam là Methamphetamine. Các hạt tinh thể đựng trong 01 gói nhựa hàn kín có kích thước (3x1)cm ghi thu của Lê Viết D (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0912 gam là Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu A1 và A2 gửi giám định là 0,3471 gam.

Qua điều tra xác định: Vào ngày 26/10/2018, Lê Viết D và Nguyễn Ái P đến thuê phòng số 7 thuộc khu nhà trọ số A đường B, TP. Quy Nhơn để ở và sống chung với nhau như vợ chồng. Chiều ngày 28/10/2018, đối tượng tên B (không rõ lai lịch) liên hệ với D để bán ma túy đá, D đồng ý mua và hẹn gặp nhau tại công viên gần Bệnh viện da liễu Trung ương Quy Hòa thuộc phường Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn để mua bán ma túy đá về sử dụng, D nhờ P điều khiển xe mô tô chở đến công viên gần Bệnh viện da liễu Trung ương Quy Hòa để mua ma túy nhưng nói dối với P chở đến để gặp người quen. Tại đây, P bỏ đi công việc, còn D đứng đợi rồi gặp B mua 02 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng, sau đó gọi P đến đón. Khi về D cất giấu 02 gói ma túy đá vào trong túi xách màu đen của mình, đến tối ngày 29/10/2018 D lấy ra một ít ma túy đá rủ P cùng sử dụng, số ma túy đá còn lại D cất giấu vào túi xách màu đen.

- *Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 12/02/2019 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố Lê Viết D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Viết D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Viết D từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số lượng Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 31/10/2018, tại phòng trọ số 7 thuộc khu nhà trọ số A đường B, TP. Quy Nhơn, Tổ công tác Công an TP. Quy Nhơn phối hợp với Công an phường Quang Trung, TP. Quy Nhơn phát hiện, bắt quả tang Lê Viết D cất giấu trong túi xách màu đen 02 gói nhựa được hàn kín, bên trong mỗi gói nhựa có chứa các hạt tinh thể, D khai nhận các hạt tinh thể chứa trong 02 gói nhựa là ma túy đá (Methamphetamine) do D mua về để sử dụng. Theo kết luận giám định số: 179/PC09 ngày 02/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận: Các hạt tinh thể bên trong 02 gói nhựa ghi thu của Lê Viết D gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng có khối lượng là 0,3471 gam là loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy (trong danh mục IIC, STT 323) của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, là chất gây nghiện đối với người sử dụng, gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên việc cất giữ, mua bán, sử dụng chất này phải theo quy định đặt biệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bị cáo Lê Viết D có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên biết rõ điều đó nhưng bị cáo vẫn mua ma túy để sử dụng, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,3471gam là loại Methamphetamine. Do đó, bị cáo Lê Viết D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên phải xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện ăn năn hối cải nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ”. Tuy nhiên theo tài các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho

thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra hiện thu giữ 0,2838 gam là loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy số ma túy trên.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên phải chịu án phí hình sự thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về vấn đề khác: Đối với Nguyễn Ái P có hành vi điều khiển xe mô tô chở D đến công viên gần Bệnh viện da liễu Trung ương Quy Hòa rồi bỏ đi công việc và không biết D đến đây để mua ma túy đá. Tại phòng trọ P cũng không có hành vi gì giúp sức cho việc cất giấu ma túy đá nên P không có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng P có hành vi sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn chuyển hồ sơ cho Công an TP. Quy Nhơn xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với đối tượng tên B có hành vi bán ma túy cho D nhưng hiện nay chưa xác định được lai lịch, do vậy Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Viết D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Viết D 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Một bì thư dán kín niêm phong dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định, bên trong bì thư đựng: 0,212 gam Methamphetamine mẫu A1 và 0,0718 gam Methamphetamine mẫu A2 còn lại sau giám định.

- Một ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Viết D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đường sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Ngô Đình Hưng